

Số: 111 /QĐ-ĐHNL-CTSV

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận khen thưởng tốt nghiệp đợt tháng 12/2018

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ Tướng Chính phủ về việc ban hành “Điều lệ Trường Đại học”;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 04 năm 2016 Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành “Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo Đại học hệ chính quy”;

Căn cứ quy định về việc Khen thưởng sinh viên tốt nghiệp Đại học, Cao đẳng được đào tạo theo hệ thống niên chế theo quyết định số 843/QĐ-ĐHNL-CTSV ngày 01/04/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm Tp.HCM;

Căn cứ quy định về việc Khen thưởng sinh viên tốt nghiệp Đại học, Cao đẳng được đào tạo theo hệ thống tín chỉ theo quyết định số 842/QĐ-ĐHNL-CTSV ngày 01/04/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm Tp.HCM;

Căn cứ theo danh sách đồng ý đề nghị khen thưởng của Khoa/Bộ môn;

Xét thành tích học tập và rèn luyện của sinh viên trong toàn khóa học;

Xét đề nghị của các Ông (Bà) Trưởng Phòng Công tác Sinh viên, Trưởng Khoa/Bộ môn;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay biểu dương khen 92 sinh viên đạt danh hiệu tốt nghiệp loại Giỏi
(Danh sách đính kèm)

Điều 2: Hình thức khen: Sinh viên đạt loại Giỏi: Giấy khen

Điều 3: Các Ông (Bà) Trưởng phòng Công tác Sinh viên, Trưởng phòng Đào tạo, Phòng Kế hoạch Tài chính, Ban Chủ nhiệm Khoa/Bộ môn, các đơn vị có liên quan và những sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- P. KHTC, P. Đào tạo;
- Khoa/Bộ môn;
- Lưu: P. HC, P. CTSV.

HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC NÔNG LÂM
TP. HỒ CHÍ MINH
PGS.TS. Huỳnh Thanh Hùng

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận khen thưởng tốt nghiệp hệ Vừa làm vừa học
Đợt tháng 12/2018

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ Tướng Chính phủ về việc ban hành “Điều lệ Trường Đại học”;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành “Quy chế đào tạo Vừa làm vừa học trình độ Đại học”

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 04 năm 2016 Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành “Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo Đại học hệ chính quy”;

Căn cứ Quyết định số 843/QĐ-ĐHNL-CTSV ngày 01 tháng 04 năm 2014 của Hiệu trưởng trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh ban hành quy định về việc “Khen thưởng sinh viên tốt nghiệp Đại học, Cao đẳng được đào tạo theo hệ thống niên chế”;

Căn cứ theo danh sách đồng ý đề nghị khen thưởng của khoa CNTY;

Xét đề nghị của các Ông Trưởng Phòng Công tác Sinh viên, Trưởng Khoa CNTY;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay biểu dương khen thưởng 02 sinh viên tốt nghiệp Thủ khoa hệ Vừa làm vừa học

TT	KHOA	MSSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐTB	XẾP LOẠI	SVS
1	CNTY	12212037	Lê Văn Rương	TC12TYBD	7.10	Thủ khoa	24
2		12212144	Phạm Hoàng Vũ	TC12TY	7.19	Thủ khoa	25

Điều 2: Mức khen thưởng: Sinh viên tốt nghiệp Thủ khoa: 500.000đ/sinh viên

Điều 3: Các Ông (Bà) Trưởng phòng Công tác Sinh viên, Trưởng phòng Đào tạo, Phòng Kế hoạch Tài chính, Ban Chủ nhiệm khoa CNTY, các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: P. HC, P. CTSV.



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠT DANH HIỆU TỐT NGHIỆP LOẠI GIỎI ĐỢT THÁNG 12/2018

(Đính kèm quyết định số: MM /QĐ-ĐHNL-CTSV ngày 16 tháng 01 năm 2019 của Hiệu trưởng)

TT	KHOA	NGÀNH	MSSV	HỌ TÊN	TÊN	LỚP	ĐTBTN	XẾP LOẠI TN	ĐIỂM RÈN LUYỆN	XẾP LOẠI ĐRL	DANH HIỆU KHEN THƯỜNG	SVS
1	CNTY	Chăn nuôi	14111306	Võ Thị Ngọc	Sâm	DH14CN	3.36	Giỏi	92,8	Xuất sắc	Giỏi	616
2	CK-CN	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	14118154	Lê Doãn	Hào	DH14CC	3.24	Giỏi	87,5	Tốt	Giỏi	617
3		Công nghệ kỹ thuật Ô tô	14154064	Mai Quốc	Việt	DH14OT	3.33	Giỏi	88,8	Tốt	Giỏi	618
4	CNSH	Công nghệ sinh học	14126003	Hồ Ngọc Tuyết	Anh	DH14SM	3.33	Giỏi	91,6	Xuất sắc	Giỏi	619
5		Công nghệ sinh học	14126028	Lầu Tắc	Chinh	DH14SHB	3.21	Giỏi	90	Xuất sắc	Giỏi	620
6		Công nghệ sinh học	14126041	Trần Thị	Dung	DH14SHA	3.27	Giỏi	90,8	Xuất sắc	Giỏi	621
7		Công nghệ sinh học	14126047	Bùi Thị Trúc	Đào	DH14SM	3.38	Giỏi	89,6	Tốt	Giỏi	622
8		Công nghệ sinh học	14126123	Thiều Nhật	Long	DH14SM	3.43	Giỏi	93,4	Xuất sắc	Giỏi	623
9		Công nghệ sinh học	14126166	Hoàng Thị	Nhung	DH14SM	3.37	Giỏi	95,1	Xuất sắc	Giỏi	624
10		Công nghệ sinh học	14126263	Trương Thị	Trang	DH14SM	3.55	Giỏi	89,2	Tốt	Giỏi	625
11		Công nghệ sinh học	14126292	Nguyễn Văn	Viên	DH14SM	3.26	Giỏi	87,1	Tốt	Giỏi	626
12	CNTP	Công nghệ thực phẩm	14125767	Huỳnh Thị	Hạnh	DH14BQNT	3.32	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	627
13		Công nghệ thực phẩm	14125627	Trần Thị	Lịch	DH14BQGL	3.32	Giỏi	88,1	Tốt	Giỏi	628
14		Công nghệ thực phẩm	14125578	Tạ Thị Anh	Mai	DH14BQNT	3.51	Giỏi	85,9	Tốt	Giỏi	629
15		Công nghệ thực phẩm	14125484	Lê Thanh	Tuấn	DH14BQ	3.25	Giỏi	88,4	Tốt	Giỏi	630
16		Công nghệ thực phẩm	14125582	Nguyễn Thị Ngọc	Thương	DH14BQNT	3.69	Xuất sắc	86,9	Tốt	Giỏi	631
17		Công nghệ thực phẩm	14125509	Nguyễn Thị Hồng	Vân	DH14DD	3.24	Giỏi	85,1	Tốt	Giỏi	632
18	CNHH	CN kỹ thuật hóa học	14139252	Phan Thị Kiều	Giang	DH14HD	3.38	Giỏi	87,4	Tốt	Giỏi	633
19		CN kỹ thuật hóa học	14139155	Lê	Phúc	DH14HS	3.23	Giỏi	87,6	Tốt	Giỏi	634
20		Kế toán	15423010	Nguyễn Thị	Diễm	LT15KE	3.33	Giỏi			Giỏi	635
21		Kế toán	14123007	Nguyễn Thị Kim	Dung	DH14KE	3.35	Giỏi	84,6	Tốt	Giỏi	636
22		Kế toán	15123017	Nguyễn Thị Thu	Duyên	DH15KE	3.32	Giỏi	88,5	Tốt	Giỏi	637
23		Kế toán	15123025	Nguyễn Thị	Hạnh	DH15KE	3.21	Giỏi	84,3	Tốt	Giỏi	638
24		Kế toán	14123152	Trần Thị Phụng	Liên	DH14KE	3.64	Xuất sắc	85,2	Tốt	Giỏi	639
25		Kế toán	14123043	Lê Thị Hồng	Mai	DH14KE	3.33	Giỏi	85,5	Tốt	Giỏi	640
26		Kế toán	14123052	Nguyễn Châu	Ngân	DH14KE	3.50	Giỏi	80,4	Tốt	Giỏi	641
27		Kế toán	15123054	Nguyễn Thị Thu	Ngân	DH15KE	3.35	Giỏi	86,3	Tốt	Giỏi	642
28		Kế toán	15123058	Võ Thị Hồng	Ngọc	DH15KE	3.26	Giỏi	83,3	Tốt	Giỏi	643



TT	KHOA	NGÀNH	MSSV	HỌ TÊN	TÊN	LỚP	ĐTBTN	XẾP LOẠI TN	ĐIỂM RÈN LUYỆN	XẾP LOẠI ĐRL	DANH HIỆU KHEN THƯỞNG	SVS
29	Kinh tế	Kế toán	15123062	Nguyễn Thị Hồng	Nhiên	DH15KE	3.32	Giỏi	84,2	Tốt	Giỏi	644
30		Kế toán	15123066	Trương Thị Loan	Phụng	DH15KE	3.21	Giỏi	85,2	Tốt	Giỏi	645
31		Kế toán	14123175	Tôn Ngọc	Thanh	DH14KE	3.31	Giỏi	85,6	Tốt	Giỏi	646
32		Kế toán	14123249	Đỗ Thị Uyên	Thì	DH14KEGL	3.35	Giỏi	92,9	Xuất sắc	Giỏi	647
33		Kế toán	15123095	Nguyễn Thu	Thùy	DH15KE	3.48	Giỏi	88,3	Tốt	Giỏi	648
34		Kế toán	14123191	Nguyễn Lê Quốc	Triệu	DH14KE	3.30	Giỏi	84,9	Tốt	Giỏi	649
35		Kế toán	14123101	Trần Thị	Uyên	DH14KE	3.36	Giỏi	80,2	Tốt	Giỏi	650
36		Kinh doanh nông nghiệp	14155075	Lê Kim	Liên	DH14KN	3.22	Giỏi	91,2	Xuất sắc	Giỏi	651
37		Kinh doanh nông nghiệp	14155030	Nguyễn Thị Ý	Nhi	DH14KN	3.29	Giỏi	92,2	Xuất sắc	Giỏi	652
38		Kinh doanh nông nghiệp	14155095	Đỗ Thị Như	Quỳnh	DH15KN	3.52	Giỏi	87,5	Tốt	Giỏi	653
39		Kinh doanh nông nghiệp	15155081	Huỳnh Thị Mộng	Tuyền	DH15KN	3.21	Giỏi	82	Tốt	Giỏi	654
40		Kinh doanh nông nghiệp	14155119	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	DH15KN	3.31	Giỏi	90,5	Xuất sắc	Giỏi	655
41		Kinh tế	14120119	Trần Kim	Hương	DH14KT	3.26	Giỏi	87,6	Tốt	Giỏi	656
42		Kinh tế	15120160	Nguyễn Thị Thu	Thảo	DH15KT	3.20	Giỏi	87,7	Tốt	Giỏi	657
43		Kinh tế	15120163	Nguyễn Thị Phương	Thì	DH15KT	3.36	Giỏi	85,2	Tốt	Giỏi	658
44		Kinh tế	15120170	Lê Thanh	Thôn	DH15KT	3.36	Giỏi	90,5	Xuất sắc	Giỏi	659
45		Kinh tế	15120200	Huỳnh Mai	Trúc	DH15KM	3.20	Giỏi	89,2	Tốt	Giỏi	660
46		Kinh tế	15120215	Võ Thị Thanh	Vi	DH15KT	3.42	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	661
47		Quản trị kinh doanh	14122212	Nguyễn Đình	Cường	DH14TM	3.53	Giỏi	82,8	Tốt	Giỏi	662
48		Quản trị kinh doanh	14122205	Văn Thị	Châu	DH14TC	3.34	Giỏi	87,6	Tốt	Giỏi	663
49		Quản trị kinh doanh	14122206	Nguyễn Thái Thu	Chi	DH14TM	3.32	Giỏi	87,8	Tốt	Giỏi	664
50		Quản trị kinh doanh	14122222	Bùi Nhật Mỹ	Duyên	DH14TM	3.30	Giỏi	85,2	Tốt	Giỏi	665
51		Quản trị kinh doanh	15122039	Lê Thị Ngọc	Duyên	DH15QT	3.37	Giỏi	90,7	Xuất sắc	Giỏi	666
52		Quản trị kinh doanh	14122250	Hà Thị Ngọc	Hiếu	DH14TM	3.21	Giỏi	84,1	Tốt	Giỏi	667
53		Quản trị kinh doanh	15122066	Lê Thị Thanh	Hoài	DH15QT	3.27	Giỏi	90,2	Xuất sắc	Giỏi	668
54		Quản trị kinh doanh	15122067	Nguyễn Thị	Hồng	DH15QT	3.25	Giỏi	94,2	Xuất sắc	Giỏi	669
55		Quản trị kinh doanh	14122470	Nguyễn Thị Như	Huyền	DH14QTNT	3.47	Giỏi	82,1	Tốt	Giỏi	670
56		Quản trị kinh doanh	13122069	Đặng Thị	Kiên	DH13TM	3.28	Giỏi	85,6	Tốt	Giỏi	671
57		Quản trị kinh doanh	14122473	Lê Huyền Yến	Khoa	DH14QTNT	3.53	Giỏi	86,8	Tốt	Giỏi	672
58		Quản trị kinh doanh	15122112	Trương Ngọc Tuyết	Mai	DH15QT	3.47	Giỏi	87,5	Tốt	Giỏi	673
59		Quản trị kinh doanh	14122355	Trương Thị Thúy	Phương	DH14QT	3.25	Giỏi	91,8	Xuất sắc	Giỏi	674
60		Quản trị kinh doanh	14122375	Nguyễn Kiều	Thanh	DH14QT	3.32	Giỏi	86,4	Tốt	Giỏi	675
61		Quản trị kinh doanh	13122391	Nguyễn Thiện	Thiên	DH13TM	3.28	Giỏi	94,5	Xuất sắc	Giỏi	676
62		Quản trị kinh doanh	14122387	Nguyễn Thị Kim	Thoa	DH14TC	3.26	Giỏi	87,1	Tốt	Giỏi	677
63		Quản trị kinh doanh	14122131	Võ Thị Ngọc	Thơm	DH14QT	3.25	Giỏi	82,8	Tốt	Giỏi	678

TT	KHOA	NGÀNH	MSSV	HỌ TÊN	TÊN	LỚP	ĐTBTN	XẾP LOẠI TN	ĐIỂM RÈN LUYỆN	XẾP LOẠI ĐRL	DANH HIỆU KHEN THƯỞNG	SVS
64	Lâm nghiệp	Quản trị kinh doanh	15122236	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	DH15TM	3.53	Giỏi	83,7	Tốt	Giỏi	679
65		Quản trị kinh doanh	14122414	Đinh Thị Bích	Trâm	DH14TC	3.25	Giỏi	84,1	Tốt	Giỏi	680
66		Công nghệ chế biến LS	14115184	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	DH14GB	3.54	Giỏi	90	Xuất sắc	Giỏi	681
67		Lâm nghiệp	14114010	Trần Thị Phúc	Châu	DH14NK	3.31	Giỏi	98,1	Xuất sắc	Giỏi	682
68	MT&TN	CN rau hoa quả và CQ	14131015	Nguyễn Thị Thu	Diễm	DH14TK	3.24	Giỏi	91,9	Xuất sắc	Giỏi	683
69		CN rau hoa quả và CQ	14131188	Huỳnh Thị Kiều	Trang	DH14TK	3.42	Giỏi	93,2	Xuất sắc	Giỏi	684
70		Khoa học môi trường	14163320	Phạm Quốc	Việt	DH14ES	3.23	Giỏi	85,1	Tốt	Giỏi	685
71	NN-SP	Sư phạm kỹ thuật NN	14132179	Trần Lê Tấn	Lộc	DH14SP	3.36	Giỏi	88,5	Tốt	Giỏi	686
72	Nông học	Bảo vệ thực vật	14145009	Mạc Thái	Bình	DH14BV	3.49	Giỏi	96,2	Xuất sắc	Giỏi	687
73		Bảo vệ thực vật	14145061	Đỗ Anh	Kiệt	DH14BV	3.43	Giỏi	84,1	Tốt	Giỏi	688
74		Bảo vệ thực vật	14145094	Đặng Thị Hồng	Phượng	DH14BV	3.39	Giỏi	90,8	Xuất sắc	Giỏi	689
75		Bảo vệ thực vật	14145103	Trần Văn	Tâm	DH14BV	3.46	Giỏi	82,6	Tốt	Giỏi	690
76		Bảo vệ thực vật	14145137	Đào Thị Hồng	Tươi	DH14BV	3.20	Giỏi	87,2	Tốt	Giỏi	691
77		Nông học	14113010	Lê Thị Mộng	Ảnh	DH14NHA	3.46	Giỏi	83,6	Tốt	Giỏi	692
78		Nông học	14113021	Cao Thị Hồng	Diễm	DH14NHB	3.26	Giỏi	89,8	Tốt	Giỏi	693
79		Nông học	14113066	Trương Thị	Hồng	DH14NHA	3.34	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	694
80		Nông học	13113107	Nguyễn Văn	Kiệm	DH13NHB	3.22	Giỏi	83	Tốt	Giỏi	695
81		Nông học	14113087	Ngô Nguyễn Diễm	Kiều	DH14NHB	3.24	Giỏi	85,4	Tốt	Giỏi	696
82		Nông học	14113122	Nguyễn Thị Thúy	Nghi	DH14NHA	3.24	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	697
83		Nông học	14113127	Nguyễn Thị	Ngọc	DH14NHA	3.28	Giỏi	85	Tốt	Giỏi	698
84		Nông học	14113192	Trần Phạm Phương	Thảo	DH14NHB	3.22	Giỏi	83,2	Tốt	Giỏi	699
85		Nông học	14113302	Nguyễn Thị	Vy	DH14NHGL	3.21	Giỏi	80,6	Tốt	Giỏi	700
86		Nông học	14113308	Dương Ngọc	Phương	DH14NHNT	3.25	Giỏi	94,8	Xuất sắc	Giỏi	701
87		Nông học	14113460	Trần Thị Thanh	Tâm	DH14NHNT	3.22	Giỏi	84,2	Tốt	Giỏi	702
88		Nông học	14113471	Nguyễn Thị Thúy	Vy	DH14NHNT	3.20	Giỏi	86,5	Tốt	Giỏi	703
89	QLĐĐ&BDS	Quản lý đất đai	14124432	Võ Thị	Xuân	DH14DC	3.22	Giỏi	86,2	Tốt	Giỏi	704
90	Thủy sản	Nuôi trồng thủy sản	14116127	Nguyễn Thị Xuân	Mảnh	DH14NY	3.25	Giỏi	97,1	Xuất sắc	Giỏi	705
91		Nuôi trồng thủy sản	14116382	Dương Thị Kim	Nhi	DH14NT	3.37	Giỏi	90,8	Xuất sắc	Giỏi	706
92		Nuôi trồng thủy sản	14116486	Nguyễn Thanh	Sang	DH14NTNT	3.25	Giỏi	83,1	Tốt	Giỏi	707


HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
 ĐẠI HỌC NÔNG LÂM
 TP. HỒ CHÍ MINH
 PGS.TS. Huỳnh Thanh Hùng